

Một trong những kịch bản mà một số nhà phân tích đưa ra trong trường hợp Tòa ra phán quyết không có lợi Trung Quốc đó là nước này sẽ tuyên bố tị bị Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS). Tuy nhiên trái ngược với những phân tích đó, có rất nhiều lý do thuyết phục để Trung Quốc không nên tị bị UNCLOS.



Khi phán quyết cuối cùng trong vụ kiện tranh tài giữa Philippines và Trung Quốc về Biển Đông sắp được đưa ra, đã có nhiều dự đoán về việc Trung Quốc sẽ làm gì sau khi phán quyết được công bố. Một trong những kịch bản đáng lo ngại hơn cả trong trường hợp Tòa ra phán quyết không có lợi đó là Trung Quốc sẽ tuyên bố tị bị

Công c Liên H p Quốc v Lu t Bi n 1982 (UNCLOS).

i u 317 cho phép các qu c gia t b UNCLOS b ng cách thông báo b ng v n b n g i cho T ng th ký Liên H p Quốc. K ch b n này [l n đ u tiên](#) đ c đ a ra ngay sau khi Philippines kh i ki n Trung Quốc vào n m 2013 và g n đây đ c nêu chi ti t trong bài vi t c a Stefan Talmon có tiêu đ " "

[Rút kh i UNCLOS v n là l a ch n cho Trung Quốc sau khi tòa án ra phán quy t](#). " Talmon cho r ng t b UNCLOS s là m t l a ch n kh thi cho Trung Quốc n u Tòa Tr ng tài phán quy t tranh ch p theo h ng bác b ch quy n lãnh th c a Trung Quốc đ i v i qu n đ o Tr ng Sa. Ông cho r ng s không có b t l i nghi m tr ng nào cho Trung Quốc vì Trung Quốc gi ng nh M s ti p t c đ c h ng h u h t các l i th đ c quy đ nh trong UNCLOS theo lu t t p quán qu c t .

T b m t đ i u c m t chín n m đ đàm phán, có 320 đ i u kho n và chín ph l c bao trùm nhi u v n đ r ng l n, v i 167 qu c gia thành viên và đ c coi là "b n hi n pháp" c a đ i d ng không th là m t quy t đ nh b t phát. Nh Talmon th a nh n, đó ph i là m t l a ch n đ a trên vi c cân nh c n tr ng các m t đ c và m t c a vi c ti p t c tham gia UNCLOS. Tuy nhiên trái ng c v i kh ng đ nh Talmon, có r t nhi u lý do thuy t ph c đ Trung Quốc không nên t b UNCLOS.

i u tiên, t b UNCLOS s không giúp Trung Quốc thoát kh i ngh a v tuân theo phán quy t c a Tòa tr ng tài. i u 317 c a UNCLOS quy đ nh rõ ràng r ng vi c t b không n h h ng đ n các quy n, ngh a v hay các đ a v pháp lý c a qu c gia này b t ngu n t vi c áp d ng Công c, tr c khi Công c không còn hi u l c đ i v i qu c gia đó.

Thứ hai, t b UNCLOS không hoàn toàn b o v Trung Quốc ch ng l i các v ki n t ng t trong t ng lai có th đ c đ a ra b i Vi t Nam, Indonesia ho c Malaysia B n ô ng hay Nh t B n B n Hoa ô ng, theo nh l p lu n c a Talmon. Theo i u 317, vi c t b UNCLOS ch có hi u l c m t n m sau khi có thông báo b ng v n b n. Trong kho ng th i gian m t n m này s không có gì ng n ch n các n c này đ a ra các v ki n ch ng l i Trung Quốc. Th t v y, khi Colombia rút kh i Hi p c Bogota sau phán quy t n m 2012 c a Tòa án Công lý Quốc t (ICJ) v v i vi c gi a Nicaragua và Colombia, Nicaragua đã không lãng phí th i gian khi đ trình m t v i vi c khác ch ng l i Colombia tr c khi th i h n m t n m h t h n. ICJ kh ng đ nh r ng tòa có th m quy n xét x v i vi c th hai trong th i h n m t n m, vì Hi p c c a Bogota ch ch m d t hi u l c v i Columbia m t n m sau khi có thông báo t b. Nh v y, thay vì lo i tr các v ki n ch ng l i mình, vi c t b UNCLOS

c Trung Quốc th chí còn có th kéo theo m ọt lo ọt các v ki n đ c kh i x ង tr c khi th i h n m ọt n m k ọt thúc.

Th ba, Trung Quốc đã tham gia r ọt sâu vào h th ង UNCLOS. M ọt minh ch ង là Trung Quốc đã đ u t m nh vào ch đ đáy bi n sâu đ c thi t l p đ a trên Ph n XI c a UNCLOS, trong đó cho phép các qu c gia th m dò và khai thác tài nguyên d i đáy bi n sâu ង nh ង khu v c n m ngoài th m quy n qu c gia. Trên th c t , Trung Quốc là nhà đ u t tiên phong trong th m dò đáy bi n sâu, đã tích c c tham gia vào vi c th m dò đáy bi n sâu t nh ង n m 1970. C quan nhà n c c a Trung Quốc là Hi p h i Nghiên c u và Phát tri n Tài nguyên Khoáng s n i d ង đã ký k ọt ba h p đ ង v th m dò khoáng s n d i đáy bi n sâu v i m ọt t ch c qu c t ch u trách nhi m v vi c qu n lý các ngu n tài nguyên này là C quan quy n l c đáy đ i d ង (ISA).

S tham gia c a Trung Quốc vào ch đ đáy bi n sâu đ c thúc đ y không ch b i kh n ង thu l i t khai thác khoáng s n mà còn b i các lý do chi n l c, bao g m vi c đ m b o m ọt ngu n cung lâu dài cho ngu n kim lo i quý hi m đ thay th cho ngu n khoáng ch t trên m ọt đ t và vi c nâng cao n ង l c khoa h c và công ngh bi n c a Trung Quốc. N u Trung Quốc t b UNCLOS, n c này s ph i t b vi c th m dò hi n t i c a mình và làm lãng phí th i gian, ngu n l c và chi phí đáng k . Cách duy nh t mà Trung Quốc có th h ង l i t ch đ đáy bi n sâu khi không ph i là m ọt bên tham gia ch đ này là đ u t chung v i nhà th u khác và nh n tài tr t m ọt qu c gia khác, nh ង đây là m ọt quá trình r ọt ph c t p, t n nhi u th i gian và không đ c đ m b o.

Trung Quốc c ង đã t n d ង các quy n l i c a mình đ c quy đ nh trong i u 76 Ph n VI c a UNCLOS đ yêu sách th m l c đ a v ọt quá 200 h i lý nh m khai thác các ngu n tài nguyên d u và khí đ t đó. i u 76 cho phép các qu c gia có th m l c đ a đáp ង đ c các tiêu chí khoa h c nh t đ nh (liên quan đ n đ a ch t và đ a m o c a đáy bi n) đ trình lên y ban Ranh gi i Th m l c đ a (CLCS) các thông tin đ ch ង minh ph n th m l c đ a m r ង theo nh đ xu t c a mình. CLCS có quy n đ a ra các khuy n ngh cu i cùng và ràng bu c v vi c thi t l p gi i h n ngoài c a th m l c đ a. Ngày 14/12/2012, sau khi s d ង ngu n l c đáng k đ thu th p d li u trên đáy bi n trong kho ង th i gian m i n m, Trung Quốc đã đ trình lên CLCS ranh gi i ngoài c a th m l c đ a Bi n Hoa ង. ọt trình c a Trung Quốc ch ង l n v i vùng đ c quy n kinh t c a Nh t B n Bi n Hoa ង và không ng c nhiên khi nó gây ra s ph n đ i t Nh t B n.

Trung Quốc t b UNCLOS có th làm t h yêu sách th m l c đ a m r ng c a mình m c dù CLCS ch a xem xét đ trình c a Trung Quốc. S th t là Trung Quốc v n có quy n h ng th m l c đ a v t quá 200 h lý theo lu t t p quán qu c t . Tuy nhiên, v n ch a rõ là li u nh ng tiêu chí khoa h c s d ng đ thi t l p ranh gi i ngoài theo quy đ nh c a i u 76 UNCLOS có đ t t i đ i u ki n c a lu t t p quán qu c t hay không.

H n n a, l i ích chính c a vi c đ trình lên CLCS là làm t ng tính h p pháp c a yêu sách th m l c đ a m r ng c a m t qu c gia so v i qu c gia khác và mang l i s ch c ch n c n thi t tr c khi khai thác d u khí. Trong phán quy t n m 2012 c a Tòa án Qu c t v Lu t Bi n (ITLOS) v v vi c gi a Bangladesh và Myanmar, vi c c hai bên đ trình lên CLCS đ ch ng minh yêu sách th m l c đ a m r ng có t m quan tr ng to l n m c dù CLCS v n ch a đ a ra khuy n ngh cu i cùng. T ng t nh v y, trong phán quy t n m 2012 c a ICJ v v vi c gi a Nicaragua và Columbia, vi c Nicaragua không đ trình lên CLCS khi n ICJ không coi tr ng yêu sách th m l c đ a m r ng c a Nicaragua. N u Trung Quốc t b UNCLOS, yêu sách th m l c đ a m r ng c a n c này s p h i ch u nh ng thay đ i b t th ng và s b t n c a lu t t p quán qu c t , đ i u này có th ̣nh h ng đ n v th c a Trung Quốc so v i Nh t B n ̣ Bi n Hoa ̣ng.

Th t , là m t qu c gia thành viên c a UNCLOS, Trung Quốc có quy n s d ng c ch gi i quy t tranh ch p c a UNCLOS đ c quy đ nh trong Ph n XV c ng nh tham gia vào các t ch c đ c thành l p theo UNCLOS. M c dù Trung Quốc ch a s d ng Ph n XV, nh ng n c này đã chu n b nh ng b n đ trình dài cho các phiên đ i u tr n trong hai l n xin ý ki n ̣t v n c a ITLOS. Trung Quốc c ng là m t thành viên c a ISA, có m t đ i di n trong H i đ ng (c quan ra quy t đ nh c a ISA) trong n m nay, và hi n nay có m t đ i di n c a trong ̣y ban pháp lý và k thu t c a ISA ch u trách nhi m phê duy t các h s xin th m dò và khai thác đáy bi n sâu. Trung Quốc có m t thành viên trong CLCS c ng nh m t th m phán trong ITLOS. C h i tham gia vào các t ch c và s d ng c ch gi i quy t tranh ch p c a UNCLOS là đ c quy n ch dành cho các qu c gia thành viên và cho phép các qu c gia ̣nh h ng đ n quá trình ra quy t đ nh t i các t ch c nói trên. ̣ây không p i là đ c quy n nên t b m t cách d d ng .

Th t v y, trái v i nh ng gì Talmon nh n đ nh , n c M đã tr i qua t t c nh ng nh c đ i m mô t ̣ trên khi đ ng ngoài h th ng UNCLOS. Doanh nghi p M có l i ích t các ngành công nghi p d u khí, n ng l ng , v n t i bi n , đánh b t cá, và truy n thông đã liên t c tranh lu n tr c Th ng vi n M r ng vi c M không tham gia UNCLOS đã làm xói mòn các l i ích th ng m i và chi n l c c a đ t n c . Ví d , M không th ̣gi thông tin cho CLCS v th m l c đ a m r ng, do đó làm suy

ý của sự chắc chắn và giới hạn của thẩm lực địa và cận kề việc khai thác các nguồn tài nguyên đáy biển. Thông tin này, M đã không thể tham gia đầy đủ vào chế độ đáy biển sâu trong Phần XI mặc dù là một trong những nước mạnh nhất tham gia vào việc thẩm dò đáy biển trước khi UNCLOS được thông qua.

Thêm vào đó, Hội quân M vẫn luôn cho rằng tình trạng không ký kết đã làm suy giảm uy tín của M trong quan hệ song phương và đa phương và làm tổn hại các hoạt động biển trên toàn cầu của nước này. Các chính quyền M qua nhiều đời đều ủng hộ việc phê chuẩn UNCLOS và chỉ một nhóm nhỏ các thế lực nhỏ số nhỏ đã cản trở tiến trình này. Câu hỏi đặt ra là liệu Trung Quốc, một cường quốc biển toàn cầu, có muốn đi cùng với thế lực M hay không khi các lợi ích biển cốt lõi được quyết định bởi một mặt thế lực thay đổi và bất ổn như luật pháp quốc tế.

Cùng và có lẽ cũng là lý do thuyết phục nhất, việc Trung Quốc tước bỏ UNCLOS sẽ làm suy yếu niềm tin vẫn đã mong manh trong cam kết của Trung Quốc với "sự trở lại hòa bình" với cách là một siêu cường toàn cầu. UNCLOS thiết lập nên một sự kết nối bền vững và cách hành xử của các quốc gia trên các đại dương và từ đó cung cấp một ngôn ngữ chung thông qua đó các bên yếu sách, ngay cả Trung Quốc, truy cập các quan điểm và yếu sách của mình. Khi cường thế B tiến công leo thang hàng ngày thì việc Trung Quốc tước bỏ UNCLOS có thể làm suy giảm lòng tin của các quốc gia trong khu vực. Điều này do đó sẽ làm hỏng mối liên hệ của Trung Quốc trong việc theo đuổi lợi ích của mình, đó là tìm ra một giải pháp trên cơ sở thương lượng công bằng cho tranh chấp B.

Phản án Trung Quốc không tuân thủ phán quyết của Tòa Trọng tài chắc chắn sẽ gây tổn hại đến việc của Trung Quốc với cách là một thành viên tuân thủ pháp luật của cộng đồng quốc tế. Nếu thêm vào đó mà tước bỏ một chế độ pháp lý lâu dài và được chấp nhận rộng rãi như UNCLOS có thể sẽ gây ra những hậu quả sâu rộng, đi ngược lại lợi ích quốc gia lâu dài của Trung Quốc. Việc M không phê chuẩn UNCLOS còn được dung thứ bởi vì M luôn tuân thủ theo chế độ UNCLOS. Tuy nhiên, việc Trung Quốc tước bỏ UNCLOS sau khi tòa án kết luận hành động của Trung Quốc ở B là trái với UNCLOS sẽ không được chấp nhận theo cách thông thường. Có rất nhiều hành động mà Trung Quốc có thể thực hiện sau khi phán quyết của Tòa Trọng tài được công bố. Tuy nhiên, tước bỏ UNCLOS không nên là một trong số đó.

*Tara Davenport là nghiên cứu viên không chuyên tại Trung tâm Luật pháp Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Singapore và hiện đang là nghiên cứu sinh của Đại học*

Luật Yale. Bài viết được đăng lên đầu tiên trên trang [The Diplomat](#).

**Người dịch: Quách Huy – Minh Ngọc**

**Bản dịch thuộc bản quyền Nghiên cứu Biển Đông. Mọi người chỉ được đăng tải link bài viết, không được lợi khi chia sẻ có sự đồng ý của Ban Biên tập.**